

Số: 2276 /QĐ-UBND

Yên Bái, ngày 15 tháng 11 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

### VỀ VIỆC CÔNG BỐ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ TRONG HỆ THỐNG CƠ QUAN HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI TỈNH YÊN BÁI

#### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 của  
Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành  
chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Văn bản  
số 1945/SGTVT-VP ngày 30 tháng 10 năm 2024.

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này 02 thủ tục hành chính nội bộ  
trong hệ thống hành chính nhà nước thuộc phạm vi quản lý của Sở Giao thông  
vận tải tỉnh Yên Bái.

**Điều 2.** Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (Trung tâm Điều hành  
thông minh tỉnh) chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông vận tải và các cơ quan,  
đơn vị liên quan thực hiện cập nhật, công khai các thủ tục hành chính nội bộ  
trong hệ thống cơ quan hành chính Nhà nước đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân  
tỉnh ban hành trên Cổng thông tin điện tử tỉnh.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giao thông vận tải;  
Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân  
có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### Nơi nhận:

- Cục KSTTHC (VPCP);
- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó CT UBND tỉnh Ngô Hạnh Phúc;
- Phó Chánh VP UBND tỉnh (NC);
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC.



KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH

Ngô Hạnh Phúc



**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ  
CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI TẠO TỈNH YÊN BÁI**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2276 /QĐ-UBND ngày 15 tháng 11 năm 2024  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái)

**PHẦN I  
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Lĩnh vực</b>	<b>Cơ quan thực hiện</b>
1	Công bố quyết định tình huống khẩn cấp về thiên tai đối với hệ thống đường tỉnh	Đường bộ	Sở Giao thông vận tải
2	Công bố quyết định kết thúc tình huống khẩn cấp về thiên tai đối với hệ thống đường tỉnh	Đường bộ	Sở Giao thông vận tải



## **PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ**

**1. Thủ tục: Công bố quyết định tình huống khẩn cấp về thiên tai đối với hệ thống đường tỉnh**

**a) Trình tự thực hiện**

**Bước 1:** Chuyên viên Phòng chuyên môn thuộc Sở Giao thông vận tải dự thảo Tờ trình đề nghị ban hành quyết định Công bố tình huống khẩn cấp về thiên tai đối với hệ thống đường tỉnh, dự thảo Quyết định gửi về Trưởng phòng.

**Bước 2:** Trưởng phòng chuyên môn xem xét hoàn thiện dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định, báo cáo Giám đốc Sở.

**Bước 3:** Giám đốc Sở Giao thông vận tải xem xét, phê duyệt đề xuất của Trưởng phòng, ký Tờ trình gửi UBND tỉnh đề nghị xem xét, ban hành Quyết định ban hành quyết định Công bố tình huống khẩn cấp về thiên tai đối với hệ thống đường tỉnh qua Văn phòng UBND tỉnh.

**Bước 4:** Văn phòng UBND tỉnh rà soát, trình Chủ tịch UBND tỉnh hoặc Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực.

**Bước 5:** Lãnh đạo UBND tỉnh ký ban hành văn bản theo thẩm quyền.

**Bước 6:** Văn phòng UBND tỉnh phát hành văn bản đã được Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh ký ban hành.

**b) Cách thức thực hiện**

- Gửi trực tiếp.
- Hoặc Gửi hồ sơ qua phần mềm Hệ thống điều hành Quản lý văn bản.

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ**

- *Thành phần hồ sơ:* Văn bản của Ban Quản lý Bảo trì đường bộ hoặc UBND các huyện, thị, thành phố. Nội dung bao gồm: Thông tin, thời điểm bắt đầu, diễn biến, phạm vi ảnh hưởng của thiên tai hoặc sự cố; hư hỏng kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do ảnh hưởng của thiên tai; mức độ hư hỏng đối với công trình; thiệt hại hoặc nguy cơ gây thiệt hại có thể xảy ra.

- *Số lượng hồ sơ:* Không quy định.

**d) Thời hạn giải quyết:** Không quy định.

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Giao thông vận tải.

**e) Cơ quan có thẩm quyền quyết định:** UBND tỉnh.

**g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định công bố tình huống khẩn cấp về thiên tai đối với hệ thống đường tỉnh.

**h) Phí, lệ phí:** Không.

**i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Không có.

**k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Khoản 3, Điều 12 Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ.

**l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Giao thông đường bộ năm 2008;
- Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai năm 2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều năm 2020;
- Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều;
- Nghị định số 56/2022/NĐ-CP ngày 24/8/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;
- Thông tư số 03/2019/TT-BGTVT ngày 11/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt thiên tai trong lĩnh vực đường bộ;
- Thông tư số 43/2021/TT-BGTVT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2019/TT-BGTVT ngày 11/01/2019;
- Thông tư số 22/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2019/TT-BGTVT ngày 11/01/2019 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt thiên tai trong lĩnh vực đường bộ.

## **2. Thủ tục: Công bố quyết định kết thúc tình huống khẩn cấp về thiên tai đối với hệ thống đường tỉnh**

### **a) Trình tự thực hiện**

**Bước 1:** Chuyên viên Phòng chuyên môn thuộc Sở Giao thông vận tải dự thảo Tờ trình đề nghị ban hành quyết định Công bố kết thúc tình huống khẩn cấp về thiên tai đối với hệ thống đường tỉnh, dự thảo Quyết định gửi về Trưởng phòng.

**Bước 2:** Trưởng phòng chuyên môn xem xét hoàn thiện dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định, báo cáo Giám đốc Sở.

**Bước 3:** Giám đốc Sở Giao thông vận tải xem xét, phê duyệt đề xuất của Trưởng phòng, ký Tờ trình gửi UBND tỉnh đề nghị xem xét, ban hành Quyết định ban hành quyết định Công bố kết thúc tình huống khẩn cấp về thiên tai đối với hệ thống đường tỉnh qua Văn phòng UBND tỉnh.

**Bước 4:** Văn phòng UBND tỉnh rà soát, trình Chủ tịch UBND tỉnh hoặc Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực.

**Bước 5:** Lãnh đạo UBND tỉnh ký ban hành văn bản theo thẩm quyền.

**Bước 6:** Văn phòng UBND tỉnh phát hành văn bản đã được Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh ký ban hành.

### **b) Cách thức thực hiện:**

- Gửi trực tiếp.
- Hoặc Gửi hồ sơ qua phần mềm Hệ thống Quản lý.

### **c) Thành phần, số lượng hồ sơ**

- *Thành phần hồ sơ:* Ban Quản lý bảo trì đường bộ hoặc UBND các huyện, thị xã, thành phố báo cáo về Sở Giao thông vận tải. Nội dung bao gồm: Các hồ sơ, văn bản pháp lý mà Chủ đầu tư đã thi công xây dựng hoàn thành công trình khẩn cấp, khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm giao thông bước 1 theo tình huống khẩn cấp về thiên tai theo Quyết định Công bố tình huống khẩn cấp về thiên tai.

- *Số lượng hồ sơ:* Không quy định.

**d) Thời hạn giải quyết:** Không quy định.

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Giao thông vận tải.

**e) Cơ quan có thẩm quyền quyết định:** UBND tỉnh.

**f) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Công bố quyết định kết thúc tình huống khẩn cấp về thiên tai đối với hệ thống đường tỉnh.

**g) Phí, lệ phí:** Không.

**h) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Không có.

**i) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Khoản 3, Điều 12 Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ.

**j) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Giao thông đường bộ năm 2008;
- Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai năm 2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều năm 2020;
- Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều;
- Nghị định số 56/2022/NĐ-CP ngày 24/8/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;
- Thông tư số 03/2019/TT-BGTVT ngày 11/01/2019 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt thiên tai trong lĩnh vực đường bộ;
- Thông tư số 43/2021/TT-BGTVT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2019/TT-BGTVT ngày 11/01/2019;
- Thông tư số 22/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2019/TT-BGTVT ngày 11/01/2019 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt thiên tai trong lĩnh vực đường bộ.